

Số: 979/2024/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lê Văn An

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Khương

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* bà Nguyễn Thị Ngát - Kiểm sát viên.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 02/2024/QĐST-HC ngày 25 tháng 01 năm 2024;

Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 123, Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015; quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính*” giữa:

- *Người khởi kiện:* ông Trần Văn P; địa chỉ: số G, đường V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người bị kiện:* Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân huyện P, thành Phố Cần Thơ.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 06 tháng 2 năm 2024, ông Trần Văn P yêu cầu hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 02/2024/QĐST-HC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ để giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

**XÉT THẤY:**

[1] Ngày 17/5/2022, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ nhận được đơn khởi kiện của ông Trần Văn P. Theo đó, ông P yêu cầu Tòa án tuyên xử: buộc Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C thực hiện việc đo đạc và ra bản vẽ đúng diện tích ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số H00032, cũng như đúng thời gian quy định pháp luật về cấp đổi GCNQSDĐ cho ông.

[2] Xét kháng cáo của ông Trần Văn P, thấy rằng:

Diện tích đất 125m<sup>2</sup> theo GCNQSDĐ số 022372, số vào sổ H00032, do UBND huyện P cấp cho ông Đặng Văn H và bà PhanThị Ngọc H1 vào ngày 30/12/2004. Đến ngày 23/3/2006, vợ chồng ông H, bà H1 chuyển nhượng cho ông P (đã được Văn phòng đăng ký đất đai điều chỉnh biến động). Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của ông P cùng tài liệu chứng cứ khác thể hiện: ngày 13/01/2021, ông P nộp đơn yêu cầu cấp đổi lại GCNQSDĐ theo mẫu mới cho ông. Sau khi nhận đơn, cán bộ Chi nhánh văn phòng Đ có xuống đo đạc diện tích đất của ông; sau đó, cán bộ chi nhánh có mời ông và giải thích về diện tích đất sau khi đo đạc có sự thay đổi, diện tích nhỏ hơn diện tích theo GCNQSDĐ cũ của ông được cấp (do có mương thoát nước quy hoạch). Tuy nhiên, ông không đồng ý theo kết quả này nên chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai không ra bản vẽ cho ông.

Như vậy, việc ông P nộp hồ sơ xin cấp đổi GCNQSDĐ, cơ quan đăng ký đất đai đã tiến hành thực hiện đo vẽ, nhưng ông yêu cầu đo vẽ theo đúng yêu cầu của ông. Tuy nhiên, do thửa đất có sự thay đổi diện tích nên Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai chưa ban hành bản vẽ là có căn cứ. Tại báo cáo số 842/BC-CNVPĐKĐĐ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ gửi Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C có nội dung: “ ...*đến thực địa đo đạc thì phát hiện hiện trạng đất đã xây dựng kề lân kinh dẫn nước công cộng nên chờ xin ý kiến của chính quyền địa phương...*”. Như vậy hồ sơ, thủ tục xin cấp đổi lại GCNQSDĐ của ông P hiện cơ quan chức năng đang chờ xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền và sẽ thực hiện sau khi có kết quả. Mặt khác, GCNQSDĐ hiện nay của ông chưa bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi hoặc hủy bỏ nên vẫn còn giá trị pháp lý; quyền lợi của ông P chưa bị ảnh hưởng. Do đó, xét kháng cáo của ông P yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ của tòa án cấp sơ thẩm là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với kháng cáo của ông P đề nghị xem xét lại số tiền chi phí thẩm định tại chỗ, xét thấy: căn cứ Điều 155, 156, 157 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 quy định chi phí thẩm định là do đương sự chịu. Do đó, quyết định của tòa cấp sơ thẩm tuyên buộc ông P phải chịu là đúng quy định.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đề nghị không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Văn P, giữ nguyên quyết định đình chỉ của Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Trần Văn P phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 243 của Luật tố tụng hành chính năm 2015,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn P; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 02/2024/QĐST-HC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.**

**2. Về án phí hành chính phúc thẩm: ông Trần Văn P phải chịu 300.000 đồng; được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000232 ngày 26/2/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.**

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Văn Khương    Nguyễn Thị Thúy Hòa**

**Lê Văn An**